

Số: 134/2018/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 08 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 08 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 6, N, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh **Trịnh Xuân H**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn P 3, thị trấn P, huyện B, Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84; 107; 110; 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị L và anh Trịnh Xuân H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Trịnh Xuân H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Trịnh Xuân H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi con dưỡng con chung là Trịnh Ngọc H1, sinh ngày 16/10/2015 đến tuổi thành

niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/tháng, thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 08 năm 2018 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, số tiền án phí được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000478 ngày 01/08/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Uông Bí;
- Thi hành án;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Bắc Sơn,
TP Uông Bí (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Thuý